

Bản án số: 363/2026/HSST

Ngày: 13/5/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Bửu Tịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Hoa – Cán bộ hưu trí

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Nga – Phó Bí thư Đoàn phường Đông Hưng Thuận.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Gia Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Bảo - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7-Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 281/2026/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 360/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 217/2026/HSST-QĐ ngày 22/4/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Văn T.; Giới tính: nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 10/10/1997, tại Quảng Ngãi; Nơi thường trú: Thôn Quang Mỹ, xã Tịnh Hòa, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi); Nơi ở hiện tại: 894/34/3 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (nay là phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Cha: Lê Hoàng, chết năm 2014; Mẹ: Phan Thị Thống, sinh năm: 1956; Vợ: Nguyễn Thị Phương Thảo sinh năm 1999, con sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/10/2025 (có mặt).

Người bị hại : Nguyễn Ng. Nh., sinh năm 2011 (vắng mặt);

Người đại diện hợp pháp: Nguyễn Thị Ng. Th. sinh năm 1978; cùng cư trú 854/47/17F Thống Nhất, khu phố 15, phường 15, quận Gò Vấp (nay là phường An Hội Đông), Thành phố Hồ Chí Minh – là mẹ của người bị hại (vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Bà Lê Cẩm Phương – Thẻ luật sư số 16784/LS – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước số 1, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 4 năm 2025, bị cáo Phan Văn T. quen biết với bị hại Nguyễn Ng. Nh. (14 năm, 3 tháng tuổi) thông qua mạng xã hội Facebook. Tài khoản của bị cáo T. là “Phan T.”, của bị hại Như là “Nguynn Ngoc Nhuu”. Cả hai này sinh tình cảm nam nữ. Các ngày 23, 24/5/2025, bị cáo T. chủ động hẹn gặp bị hại Như tại quán cà phê trên đường Nguyễn Văn Công (không rõ địa chỉ), Nguyễn Ng. Nh. có nói với bị cáo T. là Như đang học lớp 8 Trường trung học cơ sở Nguyễn Trãi, Thành phố Hồ Chí Minh (có độ tuổi 14 – 15).

Khoảng 14 giờ ngày 26/5/2025, bị cáo T. nhắn tin hẹn Như đến quán cà phê “Kat” địa chỉ 338 Nguyễn Văn Công, phường 3 quận Gò Vấp (nay là phường Hạnh Thông, Thành phố Hồ Chí Minh), Như đồng ý. Bị cáo T. điều khiển xe máy biển số 59P3-231.64 từ phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (nay là phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh) đến đón Như tại bãi đất trống gần cầu Bến Phân, rồi cả hai đến quán cà phê “Kat”. Bị cáo T. đặt phòng 204 của quán “Kat”, dắt Như vào phòng và chốt trái cửa. Tại Phòng 204, bị cáo T. dùng sức ôm, hôn, kích thích, cởi quần áo trên thân thể Nguyễn Ng. Nh., Như chống cự, vùng vẫy, giữ chặt không cho bị cáo T. thực hiện. Bị cáo T. dùng sức mạnh cơ thể đè Như xuống giường, giữ chặt tay Như và thực hiện hành vi giao cấu. Như nói “đau” nhiều lần, khóc và xin dừng lại nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện việc giao cấu, bị cáo cho xuất tinh bên ngoài. Sau khi giao cấu xong, bị cáo T. vào nhà vệ sinh tắm rửa rồi lên giường nằm cạnh an ủi Nguyễn Ng. Nh., rồi bị cáo T. thanh toán tiền, chở Như về.

Đến 17 giờ ngày 01/6/2025, bị cáo Phan văn T. đến đón Nguyễn Ng. Nh. tại bãi đất trống gần cầu Bến Phân để cùng đi uống cà phê thì bị người nhà của Nguyễn Ng. Nh. giữ lại và trình báo với Công an phường 03 quận Gò Vấp (nay là phường Hạnh Thông).

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Phan Văn T. khai nhận hành vi phạm tội.

Người bị hại Nguyễn Ng. Nh. qua đối chất đã khai rõ, khi bị cáo T. đưa bị hại vào phòng 204 quán “Kat”, bị hại chỉ nghĩ là xem phim, tuy nhiên, bị cáo T. đã không che, lột quần áo bị hại ra để quan hệ tình dục. Bị hại chống cự, dùng chăn che cơ thể, vùng vẫy nhưng do bị cáo T. khỏe hơn, đè bị hại xuống giường, đưa dương vật đẩy sâu vào âm đạo gây chảy máu và tổn thương đau đớn. Hoàn T. trái ý muốn của người bị hại.

Bản Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 39/2025/KLTDTE-PY ngày 19/6/2025 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung:

“1. Các kết quả chính:

- Màng trinh: Không rách.
- Không thấy tinh trùng trong dịch phết âm đạo, vùng âm hộ và hậu môn.
- Không hiện diện AND người nam trong dịch phết âm đạo, vùng âm hộ và hậu môn.
- Chưa phát hiện bất thường trên siêu âm.

2. Kết luận:

- Màng trinh: Không rách.
- Không thấy tinh trùng trong dịch phết âm đạo, vùng âm hộ và hậu môn.
- Không hiện diện AND người nam trong dịch phết âm đạo, vùng âm hộ và hậu môn.

3. Kết luận khác: Không.

Tại Công văn số 37/PY.CS1-KGD ngày 06/10/2025 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đã giải thích Kết luận giám định xâm hại tình dục trẻ em số 39/2025/KLTDTE-PY ký ngày 19/6/2025 của đương sự Nguyễn Ng. Nh. như sau:

- Trong quan hệ tình dục khác phái, không phải lúc nào màng trinh cũng bị rách do:

- + Chu kỳ sinh lý của người nữ.
- + Cấu tạo màng trinh.
- + Kích thước của dương vật.
- + Cách thức quan hệ ...

Do vậy việc quan hệ tình dục với nhau nhiều lần mà màng trinh vẫn có thể không rách.

Cơ quan điều tra thu giữ vật chứng liên quan đến vụ án gồm: 01 quần kaki màu xanh đen đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh nhạt đã qua sử dụng; 01 đôi giày thể thao màu xanh xám có chữ Works, đã qua sử dụng; 01 đôi dép mủ, loại hai quai màu nâu đã qua sử dụng; 01 quần sort nữ ngắn màu đen đã qua sử dụng; 01 áo thun màu đỏ đen, vàng, ngắn tay có chữ BCKRHSHTI đã qua sử dụng; 01 áo khoác dài tay có mũ màu kem, có chữ Smile Hello đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone đã qua sử dụng.

Tại Bản Cáo trạng số 492/CT-VKS-KV7 ngày 17 tháng 3 năm 2026 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7-Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phan Văn T. tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo Điểm a, Khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phan Văn T. thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị áp dụng Điểm a, Khoản 1 Điều 142; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T. từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 quần kaki màu xanh đen đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh nhạt đã qua sử dụng; 01 đôi giày thể thao màu xanh xám có chữ Works, đã qua sử dụng; 01 đôi dép mủ, loại hai quai màu nâu đã qua sử dụng; 01 quần sort nữ ngắn màu đen đã qua sử dụng; 01 áo thun màu đỏ đen, vàng, ngắn tay có chữ BCKRHSHTI đã qua sử dụng; 01 áo khoác dài tay có mũ màu kem, có chữ Smile Hello đã qua sử dụng;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone đã qua sử dụng.

Trách nhiệm dân sự: Không.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại đồng quan điểm với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bản án đúng người, đúng tội, đúng pháp luật đối với hành vi của bị cáo.

Người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện các hoạt động tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Việc thu thập các tài liệu, chứng cứ trong vụ án đã đầy đủ, đảm bảo hợp pháp, khách quan.

Xét người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa là không trái với quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến việc xét xử.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, với biên bản thu giữ vật chứng, thực nghiệm điều tra, phù hợp với các tài liệu khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ xác định:

[3] Bị cáo Phan Văn T. sinh năm 1997, đã có vợ con, biết rõ Nguyễn Ng. Nh. mới học lớp 8 trung học cơ sở nhưng vẫn đặt vấn đề kết nối tình cảm trai gái.

Khoảng 14 giờ ngày 26/5/2025, bị cáo T. đưa Nguyễn Ng. Nh. đến quán cà phê “Kat” địa chỉ 338 Nguyễn Văn Công, phường 3 quận Gò Vấp (nay là phường Hạnh Thông, Thành phố Hồ Chí Minh), thuê phòng 204 của quán “Kat”. Tại Phòng 204, bị cáo T. dùng sức mạnh ôm, hôn, kích thích, cởi quần áo trên thân thể Nguyễn Ng. Nh., Như chống cự, vùng vẫy, giữ chặt không cho bị cáo T. thực hiện. Bị cáo T. đã dùng sức mạnh cơ thể đè Như xuống giường, cởi quần áo, giữ chặt tay Như và thực hiện hành vi giao cấu. Như nói “đau” nhiều lần, khóc và xin dừng lại nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện việc giao cấu khoảng 15 phút, rồi cho xuất tinh bên ngoài.

[4] Người bị hại Nguyễn Ng. Nh. hoàn toàn bị động và bị khống chế bởi sức mạnh của bị cáo nên đã bị bị cáo giao cấu trái ý muốn.

[5] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; vì để thỏa mãn dục tính, bị cáo đã bất chấp pháp luật, đạo đức, dùng sức mạnh khống chế người bị hại Nguyễn Ng. Nh. để giao cấu trái ý muốn của Nguyễn Ng. Nh.. Bị cáo thực hiện hành vi khống chế để giao cấu với Nguyễn Ng. Nh. khi Như mới mười bốn tuổi ba tháng nên thuộc trường hợp hiếp dâm người dưới 16 tuổi.

Cáo trạng số 492/CT-VKS-KV7 ngày 17 tháng 3 năm 2026 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7-Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phan Văn T. tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo Điểm a, Khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo Phan Văn T. trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về tình tiết tăng nặng : không có.

[8] Về phần dân sự: Người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

[9] Về vật chứng của vụ án:

Không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T. phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”;

Áp dụng Điểm a, Khoản 1 Điều 142; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T. 07 (bảy) năm tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 21/10/2025.

Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu bồi thường về mặt dân sự của người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 quần kaki màu xanh đen đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh nhạt đã qua sử dụng; 01 đôi giày thể thao màu xanh xám có chữ Works, đã qua sử dụng; 01 đôi dép mũ, loại hai quai màu nâu đã qua sử dụng; 01 quần sort nữ ngắn màu đen đã qua sử dụng; 01 áo thun màu đỏ đen, vàng, ngắn tay có chữ BCKRHSHTI đã qua sử dụng; 01 áo khoác dài tay có mũ màu kem, có chữ Smile Hello đã qua sử dụng;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone đã qua sử dụng.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 25/PNK ngày 02/02/2026 của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 3 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Mục 1 Phần A Danh mục về án phí, lệ phí (ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016);

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng);

Áp dụng Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND Tp. HCM;
- VKSND Tp.HCM;
- Công an Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND KV7-Tp.HCM;
- Sở Tư pháp;
- Phòng Thi hành án dân sự Tp.HCM;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ. .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thanh Bửu Tịnh